

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH TIỀN GIANG
Số: 112/2024/QĐ-TA.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

G, ngày 13 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Nguyễn Bích Thiên

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Hồ Hải Hương

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, Tòa án nhân dân huyện G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 104/2024/QĐ-TA ngày 06 tháng 9 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Lê Thanh N** - Giới tính: Nam. Sinh ngày xx/xx/xxxx.

Căn cước công dân số: xxxxxxxxx. Ngày cấp: 29/3/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: PT, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: ấp TN, xã PT, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Chăn nuôi.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 27/11/2023, Lê Thanh N bị Công an xã PT xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 41/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Lê Thị E.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Phạm Hồng Phúc** - Trưởng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G. Đại diện ủy quyền tham gia phiên họp: Ông **Thái Minh Phúc** - Chuyên viên Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà **Trần Thị Ngọc Tuyền** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G:

- Ngày 29/11/2023, Ủy ban nhân dân xã PT ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Thanh N, thời hạn 01 năm, kể từ ngày 29/11/2023 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ.

- Đến ngày 29/8/2024, Công an xã PT nghi vấn đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên mời đối tượng đến trụ sở làm việc và tiến hành test nhanh (nước tiểu), kết quả dương tính với chất ma túy. Quá trình làm việc, Lê Thanh N đã thừa nhận tiếp tục sử dụng chất ma túy, loại ma túy đá, vào ngày 24/8/2024. Công an xã PT tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính (Biên bản vi phạm hành chính số 37/BB-VPHC ngày 29/8/2024); đồng thời đưa đối tượng đến Trung tâm y tế huyện G để xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả đối tượng có nghiện ma túy (loại Methamphetamine). Ủy ban nhân dân xã PT ban hành Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 29/8/2024 dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và ủy quyền cho Công an xã PT tiến hành lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 do đối tượng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Trên cơ sở đề nghị của Công an xã PT, ngày 29/8/2024, Ủy ban nhân dân xã PT ban hành Quyết định số 262/QĐ-QLNN giao đối tượng cho Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang quản lý trong thời gian tiến hành thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tại Văn bản đề nghị số 104/ĐN-CNBB ngày 04/9/2024 của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G: Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thanh N tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên họp:

- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và khoản 2 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thanh N, thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Người bị đề nghị Lê Thanh N trình bày: Ngày 24/8/2024, anh có sử dụng ma túy cùng với Nguyễn Văn C (nhà ở xã L, huyện GC) tại ấp TN, xã PT, huyện G, tỉnh Tiền Giang, loại ma túy đá (Methamphetamine), với hình thức là đốt hút, nguồn ma túy là của T. Anh bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2020, loại ma túy anh thường sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine), tần suất sử dụng 02 tuần/lần. Anh biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G:* Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 95, 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thanh N, thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

[1] *Về thẩm quyền và thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:* Tòa án nhân dân huyện G thụ lý, xem xét hồ sơ là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Đảm bảo về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[2] *Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ*: Qua xem xét hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G được lập theo đúng quy định tại các Điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Lời khai nhận của đối tượng phù hợp với Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 29/8/2024 của Trung tâm y tế huyện G; trên cơ sở Biên bản vi phạm hành chính số 38/BB-VPHC ngày 29/8/2024 của Công an xã PT, cũng như qua đối chiếu các tài liệu nhân thân của đối tượng đã đủ cơ sở xác định:

Lê Thanh N là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định; không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý tại địa phương, đối tượng không có ý thức tự giác cải sửa, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy; đối tượng còn có 01 tiền sự bị Công an xã PT xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 41/QĐ-XPHC ngày 27/11/2023 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hiện tình hình tội phạm ma túy đang diễn ra rất phức tạp, là vấn nạn nhức nhối của xã hội. Để giúp đối tượng chữa bệnh, lao động, học tập dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện; đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống, ngăn ngừa các loại tội phạm về ma túy và các loại tội phạm khác có thể phát sinh, ổn định trật tự xã hội tại địa phương nên cần thiết phải đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để giáo dục đối tượng trở thành công dân tốt. Điều này cũng phù hợp quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

[4] Xét đề nghị của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Thanh N**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: **15 (Mười lăm) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G phối hợp với Công an huyện G đưa Lê Thanh N chấp hành quyết định tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Nơi nhận:

- VKSND H.GCĐ;
- Phòng LĐ-TB&XH H.GCĐ;
- Công an H. GCĐ (Đội CSĐT tội phạm về ma túy);
- UBND xã PT, H.GCĐ;
- Công an xã PT, H.GCĐ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TG;
- Lê Thanh N;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thiên